

Bản án số: 17/2018/HS-ST
Ngày: 06/3/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán Trung cấp - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Tiến Trung**

- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà **Ngô Thị Thu Hiền**

2/ Ông **Dương Xuân Đỉnh**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Thịnh Quang Trung** - Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Lê Hồng Phong** - Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 06/3/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2018/HSST ngày 02 tháng 2 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2018/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **TRẦN QUANG T** - Sinh năm: 1979 tại Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã PM, huyện SS, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Trần Quang T và bà: Nguyễn Thị N; có vợ là Ngô Thị T (đã ly dị) và 01 con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: 2 lần vào các năm 2005 và năm 2009 đi cai nghiện tại Trung tâm số 6, SS, Hà Nội (đều đã được xóa); bị bắt, tạm giữ từ ngày 04/11/2017 đến ngày 10/11/2017, tạm giam từ ngày 10/11/2017 đến nay tại trại tạm giam số 1 Công an Thành phố Hà Nội. Danh chỉ bản số 000000467 lập ngày 06/11/2017 của Công an huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 04/11/2017, Tổ công tác của Đồn Công an NH thuộc Công an huyện ĐA nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát trên địa bàn thôn TH, xã BH,

huyện ĐA, Thành phố Hà Nội khám người theo thủ tục hành chính đối với Trần Quang T và Trần Văn P đều có HKTT: Thôn Đ, PM, SS, Hà Nội, kết quả:

Phát hiện thu giữ trong túi áo bò bên phải phía trước của Trần Quang T đang mặc có 08 gói giấy bạc màu vàng và 01 gói giấy bạc màu trắng kích thước (1,5x1)cm, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA lắp sim số 0926211293 và 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy S3 lắp sim số: 0936261231; 01 ví da màu nâu bên trong có 01 thẻ điều trị Methadol mang tên Trần Quang T và tiền mặt 2.900.000đ.

Phát hiện thu giữ của Trần Văn P 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen.

Khám phương tiện đối với chiếc xe máy Honda Wave BKS: 88S1 – 8282 của Trần Văn P không phát hiện và thu giữ gì.

Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản tạm giữ, niêm phong những đồ vật, tài sản trên và đưa các đối tượng về trụ sở để làm rõ vụ việc.

Tại cơ quan điều tra Trần Quang T khai nhận: Khoảng 8h00' ngày 04/11/2017, Trần Văn P điều khiển xe máy Honda Wave màu trắng BKS: 88S1- 8282 đến nhà Trần Quang T để rủ T đi uống thuốc sau cai tại ở thôn HD, KC, ĐA, Hà Nội. Sau đó T điều khiển xe trở P ngồi sau, khi đi đến đoạn ngã tư thôn TH giao với thôn BT thuộc xã BH, ĐA, Hà Nội thì xe máy của P bị thùng sấm không đi được rồi cả hai dắt xe vào cửa hàng sửa xe máy tại ngã tư thôn TH để vá xe. Trong khi chờ sửa xe T đi bộ vào đầu ngõ rẽ vào nhà một người đàn ông tên “T1” (không rõ tên, tuổi cụ thể) ở trong TH, BH, ĐA thì gặp con trai của T1 tên là “A” khoảng 17 tuổi đang đứng đầu ngõ. T hỏi mua ma túy loại Heroin và đưa cho “A” số tiền 450.000đ. Người thanh niên tên “A” đưa cho T 09 gói giấy nhỏ trong đó có 08 gói giấy màu vàng, 01 gói giấy màu trắng. T cầm ma túy cho vào túi áo ngực bên phải của áo bò đang mặc và đi bộ ra ngoài thì bị lực lượng công an kiểm tra phát hiện bắt giữ. Mục đích T mua ma túy về để sử dụng, không có mục đích khác.

Căn cứ vào lời khai của Trần Quang T, Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải Trần Quang T đến đường trục thôn TH, xã BH xác định địa điểm T mua ma túy và nhân thân lai lịch của đối tượng tên “A” là Nguyễn Văn A (Sinh ngày: 25/01/2001; HKTT: TH, BH, ĐA, Hà Nội).

Nguyễn Văn A khai: Không quen biết với Trần Quang T và cũng chưa bao giờ bán ma túy cho T. Tiến hành đối chất giữa Trần Quang T và Nguyễn Văn A nhưng không làm rõ được. Ngoài lời khai của T không có tài liệu khác chứng minh nên không có căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Văn A.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định số vật chứng thu giữ của Trần Quang T. Tại Bản kết luận giám định số 6712/KLGD-PC54 ngày 01/12/2017 của Phòng PC54-CATP Hà Nội có kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 08 gói giấy bạc màu vàng và 01 gói giấy màu trắng là ma túy loại Heroine, tổng trọng lượng: 0,334 gam.

Ngoài lần mua ma túy ngày 04/11/2017 bị bắt, T còn khai nhận nhiều lần cùng P đến nhà đối tượng tên T1 (bố của Nguyễn Văn A) mua ma túy về sử dụng. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh xác định đối tượng T1 có tên đầy đủ là Nguyễn Văn T1 (SN: 1976; HKTT: TH, BH, ĐA, Hà Nội). Ngày 07/11/2017 ông T1 đã chết tại nhà riêng do bị bệnh.

Đối với Trần Văn P khai nhận ngày 04/11/2017 P cùng T đi uống thuốc điều trị thay thế Methadone ở HD, KC, ĐA, Hà Nội. P không biết gì về việc T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và chưa bao giờ đi cùng T vào nhà Nguyễn Văn T1 để mua ma túy. Ngoài lời khai của Trần Quang T không có tài liệu nào khác chứng minh nên không có căn cứ để xử lý đối với P.

Đối với chiếc xe máy có dán nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 88S1- 8282, số khung: RRKWCHOUM7XH03503; số máy: VTT03JL1P52FMH003503, tạm giữ của Nguyễn Văn P. Tiến hành tra cứu xác định chiếc xe máy trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng và biển kiểm soát 88S1- 8282 không phải là của chiếc xe máy nêu trên. Xác minh tại công ty Honda Việt Nam xác định chiếc xe máy có SK: RRKWCHOUM7XH03503; SM: VTT03JL1P52FMH003503 không phải do Honda Việt Nam sản xuất. Xét thấy chiếc xe máy không phải là tang vật vụ án, tuy nhiên không có nguồn gốc rõ ràng nên cơ quan điều tra tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe máy trên tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với 03 chiếc điện thoại di động; 01 ví da và tiền VNĐ 2.900.000đ thu giữ của T, P. Xác định không liên quan đến vụ án nên cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp.

Tại cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 30/01/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội đã truy tố Trần Quang T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 249 khoản 1 điểm c Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo khai nhận tội như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo thừa nhận: khoảng 10h00’ ngày 04/11/2017, bị cáo mang trong người 08 gói giấy bạc màu vàng và 01 gói giấy bạc màu trắng là Hêrôin thì bị công an kiểm tra hành chính và bắt giữ tại khu vực thôn TH, xã BH, huyện ĐA. Bị cáo đã biết tội, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 249, khoản 1, điểm c; Điều 51, khoản 1, điểm s BLHS, xử phạt: Trần Quang T với mức án từ 15 đến 18 tháng tù.

Tịch thu tiêu huỷ vật chứng của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng của huyện Đông Anh thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền và các quy định khác về điều tra, truy tố và xét xử.

[2] Về hành vi và tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Quang T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác tại cơ quan điều tra. Được chứng minh bằng tang vật vụ án thu được trong túi áo của bị cáo T mặc trên người gồm 08 gói giấy bạc màu vàng và 01 gói giấy bạc màu trắng. Theo kết luận giám định số 6712/KLGD-PC54 ngày 01/12/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội: Chất bột màu trắng bên trong 08 gói giấy bạc màu vàng và 01 gói giấy màu trắng thu giữ của T là ma túy loại Heroine, tổng trọng lượng 0,334 gam. Có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 10h00' ngày 04/11/2017, Trần Quang T mang trong người 08 gói giấy bạc màu vàng và 01 gói giấy bạc màu trắng là Hêrôin, tổng trọng lượng 0,334 gam thì bị công an kiểm tra hành chính và bắt giữ tại khu vực thôn TH, xã BH, huyện ĐA. Hành vi của bị cáo Trần Quang T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Tuy nhiên, căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 thì tội phạm và hình phạt trong trường hợp này áp dụng đối với bị cáo được quy định tại Điều 249, khoản 1, điểm c của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi năm 2017).

[3] Hành vi Tàng trữ trái phép 0,334 gam Hêrôin là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và chất gây nghiện khác, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, mà còn làm gia tăng các tệ nạn về ma túy và các loại tội phạm khác trên địa bàn thành phố Hà Nội nói chung, huyện ĐA nói riêng. Ma túy với một tác hại khôn lường do sức tàn phá của nó, chính vì vậy mà Nhà nước và cả cộng đồng xã hội ra sức tìm cách bài trừ. Bị cáo nhận thức được điều này, song do nghiện ma túy nên vẫn cố tình phạm tội. Do

đó, cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung nhằm hạn chế các loại tội phạm khác trên địa bàn huyện ĐA, cũng đồng thời tạo một khoảng thời gian để bị cáo được cai nghiện ma túy trong môi trường pháp luật.

[4] Về nhân thân và tiền án, tiền sự của bị cáo:

- Về tiền án, tiền sự: Bị cáo không có.
- Về nhân thân: Năm 2005 và năm 2009 đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm số 06, huyện SS, Thành phố Hà Nội, đã được xóa.

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi lượng hình, Tòa án đã xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để từ đó có hình phạt tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể:

- Tình tiết tăng nặng: không có.
- Tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về tội lỗi của mình. Đây là tình tiết để giảm nhẹ cần áp dụng Điều 51 khoản 1 điểm s Bộ luật hình sự 2015 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: xét bị cáo là con nghiện nên không phạt tiền bị cáo.

[7] Về biện pháp tư pháp: cần áp dụng Điều 47 khoản 1 điểm c Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 khoản 2 điểm a Bộ luật tố tụng hình sự 2015, tịch thu tiêu huỷ 0,334 gam Hêrôin thu của bị cáo là vật chứng vụ án.

Đối với các vật chứng khác gồm 03 chiếc điện thoại di động, 01 ví da và 2.900.000đ thu giữ của T, P xác định không liên quan đến vụ án đã được cơ quan điều tra trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp là có cơ sở. Việc cơ quan điều tra tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe máy có dán nhãn hiệu Honda, BKS: 88S1- 8282 không có nguồn gốc rõ ràng để tiếp tục xác minh làm rõ là có cơ sở.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- **Căn cứ vào:** Điều 249, khoản 1, điểm c; Điều 51 khoản 1 điểm s Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi năm 2017).

Tuyên bố bị cáo **Trần Quang T** phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

Xử phạt: **Trần Quang T** 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/11/2017.

- Căn cứ Điều 47 khoản 1 điểm c Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 khoản 2 điểm a Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chứa 0,334 gam Hêrôin. (Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31/01/2018 giữa Công an huyện ĐA và Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐA).

- Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 khoản 1; Điều 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21 khoản 1 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cùng danh mục kèm theo.

Bị cáo Trần Quang T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- UBND xã Phú Minh, H.Sóc Sơn;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Sở TP Thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Tiến Trung